

KỸ NĂNG ĐỌC SÁCH, MỘT PHƯƠNG DIỆN QUAN TRỌNG CỦA VĂN HÓA ĐỌC TRONG NHÀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC

NGUYỄN ĐÌNH LÂM

Tóm tắt

Đọc sách là hoạt động cốt lõi để bồi đắp tri thức, nhân cách của con người. Trong môi trường đại học, đọc sách góp phần quyết định chất lượng nguồn nhân lực nói chung, chất lượng đào tạo của nhà trường nói riêng. Từ góc nhìn khoa học, đọc sách không chỉ để lấy thông tin, sự hiểu biết chung cho mỗi cá nhân mà quan trọng hơn, còn nhằm học tập ở các thế hệ đi trước hệ thống phương pháp khoa học để phát triển học thuật, chuyên môn. Bài viết này sẽ chia sẻ một số kinh nghiệm cá nhân về kỹ năng đọc sách, tài liệu trong môi trường đại học, trong đó tập trung nhấn mạnh kỹ năng đọc để phát triển tư duy phương pháp luận, đóng góp một góc nhìn mới.

Từ khóa: Đọc sách, văn hóa đọc, kỹ năng đọc, đọc lướt, đọc nghiên cứu

Abstract

Reading book is a core activity for enhancing human knowledge and personality. In the university environment, reading book contributes to the quality of human resources in general, the quality of education in particular. From a scientific aspect, reading book is not only for information, but for the general understanding of the individual, but more importantly, is to get knowledge about the scientific method for academic and specialized development from the previous generations. This article will share some personal experiences on reading skills in the university environment, in which focusing on emphasizing the reading skills for the development of methodological thinking, contributing a new perspective.

Keywords: Reading book, reading culture, reading skills, skimming, research reading

1. Văn hóa đọc

Kho tàng tri thức của nhân loại được hình thành từ cá nhân, cộng đồng và không ngừng được bồi đắp, lưu truyền trong xã hội từ đời này qua đời khác thông qua các hình thức truyền khẩu, qua sách hay các ký tự được mã hóa dưới nhiều dạng khác nhau. Vì thế, đọc sách là một trong những hoạt động có vai trò quyết định sự phát triển trí tuệ, nhân cách của một cá nhân, một cộng

đồng và của toàn xã hội. Việc đọc sách khi đạt đến một chuẩn mực nhất định và chuẩn mực ấy được lan tỏa, phát triển, trở thành phổ biến trong cộng đồng thì khi ấy người ta gọi là “Văn hóa đọc” (VHĐ).

VHĐ là khái niệm mới xuất hiện ở Việt Nam trong vài thập kỷ trở lại đây nhưng lại là vấn đề đã được phổ biến nhiều thế kỷ ở các quốc gia phát triển. Có không ít định nghĩa, phát biểu hay cách hiểu khác nhau về VHĐ nhưng tựu

trung lại, nói đến VHĐ là nói đến ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc của cá nhân và cộng đồng xã hội (3).

Để phát triển một quốc gia, dân tộc, VHĐ cần được coi trọng, đẩy mạnh. Ngay từ nửa cuối thế kỷ XIX, Nhật Bản đã được mệnh danh là quốc gia đọc nhiều sách vào tốp đầu trên thế giới. Theo Nguyễn Xuân Xanh (4), năm 1868, trong khi nước Nhật có khoảng 30 triệu dân thì chỉ riêng cuốn sách *Self help* (Tự lo) được dịch sang tiếng Nhật đã bán được khoảng 1 triệu cuốn.

Nhiều nước phát triển khác cũng chú trọng VHĐ. Khi khảo sát về thực trạng đọc sách trên thế giới, Tổ chức Đánh giá các chỉ số văn hóa thế giới (NOP World Culture Score) chỉ ra rằng, số người đọc sách nhiều nhất là ở Ấn Độ, với 10,7 giờ/tuần; Thái Lan 9,4 giờ/tuần; Trung Quốc 8 giờ/tuần; Nga 7,1 giờ/tuần; Úc 6,3 giờ/tuần; Mỹ 5,7 giờ/tuần; Anh 5,3 giờ/tuần; Nhật 4,1 giờ/tuần; Hàn Quốc 3,1 giờ/tuần (1).

Như vậy, ở các quốc gia phát triển, người dân dành khá nhiều thời gian để đọc sách. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến các quốc gia này không chỉ phát triển kinh tế, xã hội mà còn là các quốc gia bảo tồn và phát huy khá tốt văn hóa truyền thống của họ. Các nước như Nhật, Trung Quốc, Ấn Độ, Anh,... là minh chứng rõ ràng về vấn đề này.

Việt Nam là một đất nước có nền văn hiến lâu đời. Ngay từ thời phong kiến, dân tộc ta đã sản sinh ra nhiều nhân vật xuất chúng, có khả năng “trên thông thiên văn, dưới tường địa lý”, có đóng góp không nhỏ vào quá trình xây dựng nước Đại Việt độc lập, tự cường, yêu hòa bình và nhân nghĩa. Sở dĩ họ có được khả năng này chính nhờ vào tinh thần tự học, tự đọc. Trong số các danh nhân lịch sử ấy, không thể không nhắc tới Nguyễn Trãi, Trần Nhân Tông, Lương Thế Vinh, Lê Quý Đôn,... Họ thực sự là những tấm gương sáng ngời về trí tuệ, nhân cách.

Sang đến thời kỳ hiện đại, khi mà khái niệm VHĐ được phổ biến ở nhiều quốc gia phát triển thì chúng ta tự nhận thấy rằng, VHĐ nước nhà chưa phát triển, thậm chí là chưa có (2). Đây là một trong những nguyên nhân khiến nước ta tụt hậu, chậm phát triển so với thế giới. Do đó, đây chính là một trong những vấn đề căn bản, cấp bách đang đặt ra cho Đảng và Nhà nước ta, trực tiếp là các cơ quan tuyên giáo, giáo dục, văn hóa và truyền thông. Nước ta cần nhanh chóng khắc phục tình trạng này để đưa VHĐ thực sự trở thành một nhu cầu cần thiết, tự giác với mọi người dân.

2. Vai trò của VHĐ trong nhà trường đại học

Trở lại vấn đề chính của bài viết này là kỹ năng đọc trong môi trường đại học. Chúng ta đều biết, đọc sách là một trong những hoạt động cốt lõi làm nên chất lượng một trường đại học. Theo khảo sát của chúng tôi, một sinh viên khi ngồi trên ghế nhà trường đại học, nếu tổng số kiến thức tích lũy được là 100% thì kiến thức có được từ đọc sách chiếm 45%, kiến thức có được trong các hình thức học khác 45% và 10% còn lại là tích lũy từ quá trình giao tiếp trong thực tiễn. Vì thế, tự học cũng như tham gia vào hoạt động đọc sách là con đường ngắn nhất đưa chất lượng đào tạo ở các trường đại học Việt Nam tiệm cận với tiêu chuẩn chất lượng của các trường đại học ở nhiều nước tiên tiến trên thế giới.

Đối với sinh viên đang học tập, đọc sách là cách tốt nhất để củng cố và nâng cao kiến thức đã học trong chương trình đào tạo, đặc biệt là để sau khi ra trường, có thể phát triển học thuật, hoàn thiện chuyên môn. Hơn nữa, đọc sách không chỉ đơn thuần là thu nhận kiến thức chuyên ngành cụ thể mà quan trọng hơn, còn bồi đắp hệ thống phương pháp khoa học, những tư tưởng sâu sắc mà chúng ta khó có thể nắm bắt hết trong chương trình đào tạo. Đọc sách là tự học từ các bậc tiền bối - những

người đã dành nhiều tâm huyết cho các xuất bản phẩm của mình.

3. Kỹ năng đọc sách trong nhà trường đại học

Trong một trường đại học, Trung tâm Thông tin - Thư viện chính là không gian quyết định phong trào, chất lượng VHĐ, cũng là đơn vị trực tiếp tham gia vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho nhà trường. Vai trò của Trung tâm Thông tin - Thư viện là ở chỗ không chỉ cung cấp sách đọc mà còn hướng dẫn sinh viên đọc như thế nào để đạt được mục tiêu đề ra khi căn cứ vào thực tế của mỗi cá nhân. Dưới đây là hai kỹ năng đọc mà tác giả bài viết muốn chia sẻ để có thể giúp anh chị em sinh viên có được vốn tri thức khoa học chất lượng khi tham gia vào quá trình học tập và nghiên cứu.

Như trên đã nói, đọc sách, tài liệu không chỉ dừng lại ở mục tiêu tích lũy thông tin và sự hiểu biết chung về văn hóa, xã hội mà đối với hoạt động khoa học mang tính chuyên sâu như ở trường đại học, kỹ năng đọc còn hướng tới tiếp cận hệ thống phương pháp, lý thuyết khoa học để phát triển học thuật. Để chủ động tham gia vào quá trình đọc sách đúng với môi trường đại học một cách có hiệu quả, sinh viên cần thông thạo hai kỹ năng đọc căn bản là đọc lướt và đọc nghiên cứu.

3.1. Kỹ năng thứ nhất: Đọc lướt

Tùy vào nội dung tài liệu cần tìm và mục đích sử dụng, người đọc có hai cách lựa chọn: một là “lướt” nhanh ở phần mục lục rồi chọn chương cần tìm đọc và hai là đọc “lướt” các từ khóa để chọn thông tin. Cách thứ nhất thường ở vào trường hợp người đọc đến thư viện mượn sách/tài liệu về nhà hoặc có ý định đọc chuyên sâu một vấn đề nào đó. Cách này cũng thường phổ biến khi chúng ta cập nhật nhanh tin tức trên các trang điện tử. Tuy nhiên, cách thứ hai, đọc lướt tìm từ khóa là kỹ năng quan

trọng bậc nhất trong quá trình đọc sách thông thường, cả đối với người đọc trực tiếp tại thư viện và người mang sách về nhà đọc.

Từ khóa ở đây được hiểu là bao gồm tổ hợp các ký tự chứa đựng một nội dung mang tính đại diện, khái quát, có thể là các từ, cụm từ, con số, công thức nhưng cũng có khi là một mệnh đề, luận điểm khoa học (ở đó bao chứa nội dung thông tin nhiều trang giấy mà người đọc cần tìm). Kỹ năng đọc lướt để tìm “từ khóa” là các luận điểm khoa học. Đây được coi là kỹ năng quan trọng nhất bởi nó giúp người đọc rút ngắn thời gian tìm kiếm thông tin và nhanh chóng tìm được những thông tin quan trọng, cần thiết.

Cần phải nói thêm rằng, luận điểm khoa học thông thường là một câu khái quát bản chất một nội dung nào đó, vì thế muốn biết cuốn sách đó, công trình đó, chương đó nói những vấn đề gì thì người đọc nên đọc lướt để tìm luận điểm khoa học. Trong các sách và công trình nghiên cứu, nhất là công trình của các tác giả có tên tuổi thì luận điểm khoa học thường được trình bày gắn liền với phương pháp quy nạp hoặc diễn dịch. Nếu được trình bày theo phương pháp diễn dịch thì luận điểm thường là một mệnh đề được đặt ở ngay đầu một ý lớn của trang sách, ngay dưới các tiểu mục. Ngược lại, nếu tác giả trình bày theo phương pháp quy nạp thì chúng ta tìm đến luận điểm bằng cách đọc lướt nhanh các mệnh đề cuối các tiểu mục hoặc các ý lớn.

Như vậy, đọc lướt ở đây không có nghĩa là đọc qua loa, đại khái mà là kỹ năng xác định từ khóa để tìm đến thông tin cô đọng, bao chứa cả nội dung chính được diễn giải với dung lượng một hoặc nhiều trang giấy trong công trình, tài liệu, giúp người đọc tiết kiệm được thời gian. Ở vào thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay, thời gian được ví là quý như vàng. Vì thế, để tiết kiệm thời gian, đồng thời

nâng cao hiệu quả, chất lượng của buổi đọc sách, người đọc cần tập trung vào kỹ năng đọc “lướt” và vận dụng nó trong khi đọc các loại tài liệu khác nhau, từ trên các trang thông tin điện tử cho đến các xuất bản phẩm dưới dạng sách, tạp chí, báo in, v.v... Kỹ năng này còn rất tốt đối với người đọc trong quá trình tìm kiếm tên sách, tài liệu mỗi khi vào thư viện và các hiệu sách, giúp hình thành phản xạ có điều kiện cho người đọc.

3.2. Kỹ năng thứ hai: Đọc nghiên cứu

Dù ở lĩnh vực khoa học xã hội, tự nhiên, kỹ thuật hay một số lĩnh vực khoa học đặc thù nào, kỹ năng đọc sách để bồi đắp hệ thống phương pháp luận khoa học vẫn là quan trọng nhất. Điều đó không chỉ đối với sinh viên mà còn đối với cả những người làm công tác nghiên cứu, giảng dạy. Nói cách khác, sinh viên cũng như nhà khoa học chỉ có thể trưởng thành khi họ chủ động trau dồi phương pháp khoa học một cách thường xuyên, liên tục, trực tiếp hoặc gián tiếp từ bạn bè, đồng nghiệp thông qua những lần tiếp xúc, trao đổi hoặc từ hoạt động đọc sách, tài liệu. Xét đến cùng, mọi nghiên cứu khoa học đều phải nói đến cái mới. Cái mới luôn được bắt đầu từ những ý tưởng và ý tưởng ấy chỉ có thể thiết thực khi nó được chủ nhân triển khai, trình bày theo hệ phương pháp khoa học. Trong nghiên cứu của các nhà khoa học có tên tuổi, thường có sự thống nhất rất chặt chẽ giữa ý tưởng khoa học với hệ thống phương pháp, thể hiện rất rõ từ cách đặt tên đề tài cho đến phần trình bày kết quả nghiên cứu và thảo luận. Đó chính là lý do mà ở kỹ năng này, tác giả chia sẻ cách đi tìm sự “thống nhất” cũng như chiến lược đọc để học cách trình bày kết quả nghiên cứu trong môi trường đại học, cụ thể qua các bước dưới đây.

Bước một, đọc để phát triển tư duy cấu trúc:

Trong bước này, người đọc cần bắt đầu từ việc đọc kỹ tiêu đề/tên gọi và mục lục của công

trình. Thực tế cho thấy, tất cả những người đã được đào tạo từ bậc đại học trở lên đều được học phương pháp luận nghiên cứu khoa học, hoặc là được nghe giảng trực tiếp phần này hoặc là được học thông qua thầy hướng dẫn khi thực hiện một chuyên đề chuyên môn sâu nào đó. Tuy nhiên, không phải ai cũng nắm được bản chất của vấn đề để tự mình đặt tên một đề tài nghiên cứu và triển khai những vấn đề chính của công trình dưới dạng đề cương - cấu trúc. Vì vậy, bước đọc này sẽ giúp người đọc củng cố lại những kiến thức đã học, đồng thời phát triển những hướng chuyên sâu trong hoạt động nghiên cứu.

Sau khi dừng lại đọc kỹ tên đề tài nghiên cứu, người đọc có thể thực hiện hai thao tác là viết đề cương theo cách hiểu của mình và sau đó xem lại mục lục công trình chính của tác giả. Ở thao tác thứ nhất người đọc cần lưu ý rằng, khi đặt bút viết đề cương cho tên đề tài mà mình đã đọc thì cũng đồng thời viết ra mục tiêu mình sẽ giải quyết và phương pháp mà mình sẽ chọn để thực hiện (tất nhiên là đối với đề tài và lĩnh vực mà người đọc đang nghiên cứu, quan tâm). Người đọc khi đọc kỹ tên đề tài sẽ đón bắt được phần nào ý tưởng mà người viết đã triển khai. Và như vậy, việc xác định mục tiêu cho đề tài phải có nhiều điểm trùng khớp giữa tác giả công trình và người đọc.

Thao tác thứ hai: đọc mục lục trong công trình của tác giả. Thao tác này rất quan trọng vì bước đầu cho người đọc thấy được hướng triển khai một nghiên cứu theo cách của tác giả công trình. Ngoài những nguyên tắc khoa học chung, vẫn có những cách tiếp cận riêng của từng tác giả. Vì thế, hướng đi riêng, nhất là trong công trình khoa học của các học giả có uy tín, rất cần được nghiên cứu, học hỏi. Cũng trong phần đọc mục lục của công trình, người đọc có thể nhìn thấy rất rõ mục tiêu và phương pháp mà tác giả sẽ thực hiện. Song song với

đó, mục lục cũng bước đầu cho người đọc thấy hướng triển khai kết quả nghiên cứu, thảo luận và những nhóm giải pháp ở từng chương của công trình.

Thông thường, mục lục của công trình cho người đọc thấy rõ các chương và tiểu mục lớn của từng chương. Chính vì thế, sự phối hợp giữa việc tự mình xây dựng một đề cương trên cơ sở tên công trình rồi sau đó xem kỹ lại phần mục lục của công trình chính là kỹ năng để người đọc phát triển và hoàn thiện tư duy cấu trúc trong quá trình nghiên cứu khoa học. Quan trọng hơn, quá trình này còn giúp người đọc học được từ tác giả đi trước cách đặt tên đề tài, tên chương và tên tiểu mục một cách chặt chẽ, sáng sủa, phản ánh rõ nội dung trình bày ở các trang chính văn. Nói cách khác, người có kỹ năng nghiên cứu tốt không chỉ có khả năng lựa chọn, khoanh vùng tên đề tài, tên chương, tên từng tiểu mục tốt mà còn có khả năng cấu trúc các vấn đề theo một trật tự logic sẽ triển khai. Chính vì thế, kỹ năng đọc nghiên cứu cần phải được bắt đầu từ việc đọc tên đề tài rồi đến đọc mục lục công trình, tên gọi từng chương và tiểu mục. Đây là một kỹ năng đặc biệt quan trọng.

Kỹ năng đọc ở bước này cũng có thể áp dụng khi đọc các tạp chí chuyên ngành và nhiều nguồn tài liệu khác. Ở các tạp chí, người đọc cần đọc kỹ tên của bài báo rồi sau đó tìm đọc các mục, tiểu mục hoặc các "tít" mà tác giả bài báo đặt cho từng phần để học được ở trong đó tư duy trình bày vấn đề. Đối với tạp chí, người đọc còn học được tư duy khái quát và cách thức chọn vấn đề chính để trình bày. Trên thực tế, phần nhiều các bài báo khoa học là công bố kết quả nghiên cứu được rút ra từ một công trình có quy mô lớn hơn của tác giả, cho nên, cách thức khái quát hóa vấn đề dưới dạng một bài báo khoa học cũng là một kỹ

năng cần thiết phải học, giống như kỹ năng đọc sách.

Bước thứ hai, đọc để phát triển tư duy lý thuyết:

Trong quá trình đọc nghiên cứu, có một nội dung rất quan trọng mà người đọc cần phải chú ý là tác giả cuốn sách đã sử dụng lý thuyết nào và sử dụng như thế nào để tiếp cận vấn đề, bởi lẽ, trong một công trình khoa học, ngoài những đóng góp về mặt thực tiễn, tác giả còn có những đóng góp về mặt lý luận. Phương diện này không chỉ thể hiện ở chỗ tác giả khái quát thực tiễn thành lý luận mà còn là vận dụng và phát triển các lý thuyết hiện có trong quá trình nghiên cứu. Nói cách khác, khi xác định (lựa chọn) một khung lý thuyết, nhà khoa học không áp dụng một cách máy móc mà thường căn cứ vào những đặc thù của đối tượng nghiên cứu để vận dụng một cách hợp lý. Vô hình trung, nhà khoa học đang tham gia vào quá trình phát triển lý thuyết.

Cũng ở trong bước này, người đọc sẽ học được ở các tác giả lớn cách tiếp cận vấn đề. Cách tiếp cận ấy có thể là tiếp cận chuyên ngành, cũng có khi là tiếp cận liên ngành. Thông thường, để khẳng định hướng tiếp cận cho một công trình, tác giả đã phải bỏ ra không ít công sức để xử lý tư liệu theo hướng tiếp cận đó.

Bảng: Tổng hợp nội dung và mục tiêu các kỹ năng đọc

Các kỹ năng	Nội dung	Mục tiêu
Đọc lướt	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm các phần, chương cần đọc; - Tìm các mục, tiểu mục cần đọc; - Tìm từ khóa: từ, cụm từ, tổ hợp số; - Tìm các công thức, luận cứ khoa học; - Tìm các luận điểm khoa học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đạt được lượng thông tin cần tìm trong thời gian ngắn nhất; - Bổ sung, củng cố kiến thức đã học trong nhà trường; - Trau dồi học vấn, nhân cách.
Đọc nghiên cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Tên đề tài/ tiêu đề công trình; - Mục lục - cấu trúc công trình; - Việc sử dụng các lý thuyết, cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu đã sử dụng trong công trình; - Phương pháp trình bày các luận điểm khoa học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển tư duy cấu trúc và tư duy lý thuyết; - Trau dồi tri thức học thuật, chuyên môn.

Kỹ năng đọc này còn cho chúng ta học được những vấn đề về phương pháp luận, tức là biết đặt đối tượng nghiên cứu trong từng bối cảnh (hoàn cảnh) cụ thể và kết nối các vấn đề liên quan với nhau. Do đó, đọc để phát triển tư duy lý thuyết là bước quan trọng bậc nhất trong kỹ năng đọc nghiên cứu để người đọc có thể tạo được cho mình những nghiên cứu thực sự, có đóng góp về mặt lý luận.

Cuối cùng, trong bước đọc này, chúng ta sẽ học được ở tác giả đi trước phương pháp nghiên cứu, nghĩa là xem tác giả đã sử dụng phương pháp cũng như những công cụ nào để phục vụ cho các quá trình tư duy trên để có được kết quả nghiên cứu tốt.

Như vậy, đọc nghiên cứu chính là đọc để phát triển tư duy khoa học (tư duy cấu trúc và tư duy lý thuyết), đọc để học phương pháp tiếp cận, các lý thuyết, các vấn đề phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu. Cùng với quá trình đọc lướt, đọc nghiên cứu là sự bổ sung và củng cố rất nhiều nội dung thông tin sâu để phát triển học thuật, chuyên môn. Các kỹ năng này được tổng hợp qua bảng dưới đây.

Cần phải nói thêm rằng, quá trình đọc nghiên cứu trong môi trường đại học không phải là quá trình đọc thụ động mà rất cần đọc với tinh thần phản biện vấn đề. Thực tế cho thấy, nhiều tên của một công trình nghiên cứu, thậm chí ngay cả những công trình đã nghiệm thu, mắc cả ba điểm hạn chế: 1) Dài dòng và có thể được hiểu đa nghĩa; 2) Thể hiện chưa rõ đối tượng và phạm vi nghiên cứu; 3) Xuất hiện những cụm từ mơ hồ, bất động. Vì thế, người đọc rất cần có tinh thần phản biện, suy xét kỹ từng khía cạnh của vấn đề, nhất là các vấn đề lớn của công trình để rút kinh nghiệm cho bản thân trong hoạt động khoa học sau này.

Tóm lại, văn hóa đọc có nhiều phương diện, nhiều thành tố khác nhau nhưng kỹ năng đọc

đóng vai trò quan trọng nhất, nó quyết định sự phát triển tư duy khoa học cho người đọc, nhất là người đọc đó là sinh viên các trường đại học.

N.Đ.L

(TS., Trường ĐHKHXH & NV HN)

Tài liệu tham khảo

1. Quốc Dũng (2016), *Người Ấn Độ đọc nhiều sách nhất thế giới*, bài đăng trên báo Tuổi trẻ, cập nhật ngày 14 - 4 - 2016.

2. Chu Hào (2016), *Người Việt Nam chưa có văn hóa đọc*, bài đăng trên trang thông tin của Thư viện Quốc gia Việt Nam, cập nhật ngày 16-4 -2016.

3. Nguyễn Hữu Viêm (2016), *Văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam*, bài đăng trên trang thông tin của Thư viện Quốc gia Việt Nam, cập nhật ngày 16 - 4 - 2016.

4. Nguyễn Xuân Xanh (2012), *Không thể yêu nước trong sự vô minh*, bài viết đăng trên báo Tuổi trẻ, cập nhật ngày 14 - 4 - 2016.

Ngày nhận bài: 9 - 9 - 2016

Ngày phản biện, đánh giá: 15 - 9 - 2017

Ngày chấp nhận đăng: 30 - 9 - 2017